TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-DS	*M, ngày 14 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H** - Sinh năm: 1971, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị **Đinh Quỳnh D** - Sinh năm: 2001, địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

** Bị đơn:*

+ Ông **Võ Văn B** - Sinh năm: 1958; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

+ Bà **Nguyễn Thị P** - Sinh năm: 1964; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P: Ông **Võ Văn B** - Sinh năm: 1958; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Võ Văn B và bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vay còn nợ là 40.000.000VNĐ (bốn mươi triệu đồng), tiền

lãi tính đến ngày 06/3/2025 là 2.872.000VNĐ (hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn đồng, *số tiền lãi này (2.872.000VNĐ) là phần tiền lãi còn lại chưa đóng sau khi đã trừ đi 18.000.000VNĐ tiền lãi mà ông B, bà P đã trả cho bà H trước đó*) và 10 (mười) chỉ vàng 24k (vàng 9999).

2.2) Kể từ ngày 07/3/2025 cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông Võ Văn B, bà Nguyễn Thị P có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 1,66%/tháng.

2.3) Về án phí:

2.3.1. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.465.600VNĐ (ba triệu bốn trăm sáu mươi lăm ngàn sáu trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006754 ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

2.3.2. Ông Võ Văn B, bà Nguyễn Thị P là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên ông B, bà P được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên